

Bản án số: **40/2022/HS-ST**
Ngày 17 - 06 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Sáu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hoàng Nghiệp;
2. Ông Phan Phước Tân.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Chúc Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Nguyễn Thiết Bảnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn An Phú, Tòa án nhân dân huyện An Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2022/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Ngô Văn T, sinh ngày 06/8/1974, tại An Phú, An Giang; ĐKNKTT và nơi ở hiện nay: Ấp Hà Bao 2, xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; trình độ học vấn: 04/12; con ông Ngô Văn L1 (chết) và bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1930; anh, chị, em ruột có 7 người, bị cáo là người thứ 6.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2022 cho đến nay.

Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vụ án:

1. Anh Võ Chiêu L, sinh năm 1990; địa chỉ: Khóm C, phường V, Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

2. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp A, thị trấn AP, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Người làm chứng:

1. Ông Bùi Văn A, sinh năm 1988;
2. Ông Trần Văn S, sinh năm 1976;
3. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994;
4. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981;
5. Ông Lê Quang C, sinh năm 1975.

Tại phiên tòa, anh L, anh M, ông A có mặt; những người còn lại vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/12/2021, Công an xã Đa Phước, huyện An Phú nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực chợ Cây Dừa thuộc ấp Hà Bao 2, xã Đa Phước, huyện An Phú có nhiều đối tượng tụ tập đánh bạc được thua bằng tiền gây mất an ninh trật tự, nên Lãnh đạo Công an xã phân công các anh Võ Chiêu L, Nguyễn Minh V và Phạm Ngọc C1 đến kiểm tra, xác minh. Sau đó Lãnh đạo Công an xã Đa Phước tiếp tục phân công các anh Nguyễn Văn M, Nguyễn Thanh H1, Võ Lê Huỳnh Đ1, Nguyễn Hoàng S1 mặc quân phục Công an đến địa điểm trên hỗ trợ.

Khi lực lượng đến địa điểm nêu trên thì phát hiện Ngô Văn T, Lê Quang C, Nguyễn Văn H (Cù), Nguyễn Văn Đ đang chơi bắn bi được thua bằng tiền, ngoài ra còn nhiều đối tượng khác đang tập trung theo dõi gây mất an ninh trật tự.

Khi phát hiện T đang trong tư thế ngồi xổm cầm tiền bằng tay trái, thì anh L đi đến dùng hai tay chụp cổ tay trái của T kéo từ dưới hướng lên từ trước ra sau, rồi tay phải nắm cổ tay trái của T đưa sát vào cổ T để khống chế thì bị T cắn 01 cái vào tay phải khiến anh L buông tay không tiếp tục khống chế T. Tiếp đó, anh M đến hỗ trợ đưa T lên xe mô tô về trụ sở làm việc. Khi anh M đưa tay phải định nắm vai T khống chế thì bị T dùng miệng cắn 01 cái vào tay khiến anh M buông ra.

Ngay khi thoát khỏi khống chế của lực lượng thì T nhặt 01 khúc gỗ tre cầm trên tay chỉ về phía anh L (lúc này anh L dùng điện thoại cá nhân để ghi hình lại vụ việc) đe dọa “tao đập chết mẹ mày, thằng xanh xanh đỏ đỏ; hời tao cắt cổ mày giờ, ở đó mà chụp”. Lúc này thì các đối tượng tại khu vực xung quanh la hét, gây áp lực cho lực lượng. Sự việc sau đó được Lãnh đạo Công an xã Đa Phước đến can thiệp và đưa tất cả các đối tượng về trụ sở làm việc.

Ngày 10/01/2022, Ngô Văn T bị khởi tố điều tra.

Cáo trạng số 21/CT-VKSAP-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Ngô Văn T, về tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Ngô Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Do bị anh L Siết cổ không thở được nên T cắn vào tay anh L; M nắm tay T đưa lên xe thì T cũng có cắn để chống trả. T có biết anh L, anh M là Công an viên Công an xã Đa Phước. Ngoài ra, T có cầm khúc cây dọa nhưng không đánh ai.

Người làm chứng Bùi Văn A khai phù hợp nội dung vụ án nêu trên.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không có ý kiến về các lời khai này.

Trong lời luận tội, Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Văn T về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

Về vật chứng, đề nghị áp dụng các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi sai trái, tỏ thái độ ăn năn, hứa sửa chữa, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đầy đủ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp và phù hợp với quy định của pháp luật.

[1.2] Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Quang C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ và người làm chứng Bùi Văn S vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, những người tham gia tố tụng này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án; đại diện Viện kiểm sát, bị cáo cũng không có ý kiến về việc vắng mặt của họ, nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng này là phù hợp quy định tại các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa; căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; những người làm chứng; tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có cơ xác định:

Khoảng 12 giờ ngày 02/12/2021, tại khu đất trống thuộc ấp Hà Bao 2, xã Đa Phước, huyện An Phú, Ngô Văn T có hành vi giữ tiền chung, chi cho các đối tượng Lê Quang C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ bắn bi ăn thua bằng tiền. Khi bị lực lượng Công an khống chế, T đã cắn vào tay anh Võ Chiêu L, anh Nguyễn Văn M gây thương tích với tỷ lệ thương tích của mỗi người là 2%. Ngoài ra, T còn dùng cây đe dọa chống trả và dùng lời nói không hay đối với lực lượng Công an. Bị cáo T là người có đầy Đ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ anh L, anh M là Công an viên Công an xã Đa Phước nhưng cố ý cắn chống trả khi bị khống chế. Hành vi của bị cáo Đ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Xác định Cáo trạng số 21/CT-VKSAP-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, cản trở công vụ của những người được Nhà nước giao, cụ thể là công vụ của Công an xã Đa Phước; ảnh hưởng nghiêm trọng uy tín lực lượng Công an và làm mất an ninh, trật tự chung.

[2.3] Nguyên nhân bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát từ việc bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật bị lực lượng Công an phát hiện. Khi bị khống chế để thu tang vật thì bị cáo chống trả bằng cách cắn vào tay của anh L, anh M gây thương tích. Lẽ ra khi bị phát hiện hành vi sai trái, bị cáo phải biết lỗi và chấp hành. Ngược lại, bị cáo không chấp hành mà còn có hành vi chống trả, làm ảnh hưởng công vụ của những người có trách nhiệm được Nhà nước giao. Hành vi của bị cáo thể hiện lối sống thiếu văn minh, xem thường pháp luật. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.4] Trong vụ án này, bị cáo còn có hành vi giữ tiền đánh bạc để lấy xâu. Do số tiền đánh bạc nhỏ, nên bị cáo và các đối tượng C, H, Đ chỉ bị xử phạt hành chính là đúng quy định.

[3] Về hình phạt:

Về nhân thân: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo 2 lần thực hiện hành vi chống trả bằng cách cắn vào tay anh L, sau đó cắn vào tay anh M, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội 2 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là dân lao động nghèo, cha mất sớm, là lao động chính nuôi mẹ già; bị cáo có thời gian phục vụ trong Quân đội 2 năm tại Trung đoàn 1, Sư đoàn 330, Quân khu 9, Bộ Quốc phòng. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị mức hình phạt của Vị đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo, nên được chấp nhận. Cần thiết áp dụng hình phạt tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng thêm một thời gian nữa nhằm đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[4] Đối với Lê Quang C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên bị xử phạt hành chính là có căn cứ. C, H, Đ phải thấy được hành vi sai trái, khắc phục về sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[5.1] Về trách nhiệm dân sự: Trong khi thực hiện hành phạm tội, bị cáo có gây thương tích cho các anh Võ Chiêu L, anh Nguyễn Văn M. Do thương tích nhẹ, anh L, anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xem xét giải quyết.

[5.2] Về xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại trong vụ án là 01 khúc gỗ tre, là vật bị cáo sử dụng trong quá trình diễn biến tội phạm. Xét không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội: *“Chống người thi hành công vụ”*.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 10 (mười) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/01/2022 (*Ngày mười ba tháng một năm hai nghìn không trăm hai mươi hai*).

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 khúc gỗ tre, chiều dài 39cm, hoành nơi lớn nhất 30cm, nơi nhỏ nhất 27cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

4. Về án phí:

Căn cứ các điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Án tuyên công khai có mặt bị cáo Ngô Văn T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Võ Chiêu L, Nguyễn Văn M. Thời hạn kháng cáo của bị cáo T, anh L, anh M là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/6/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh An Giang (1)
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS huyện An Phú (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (2);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (1);
- Bị cáo (1);
- Người liên quan (2);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Trần Văn Sáu